

Bản án số: 42/2023/HNGĐ-ST
Ngày 08-8-2023
V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TY, TỈNH YÊN BÁI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Phương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Phương.
2. Ông Lưu Việt Trung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Anh Đào – Thư ký Toà án nhân dân HUYỆN TY, TỈNH YÊN BÁI.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Trấn Yên tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thụ – Kiểm sát viên.

Ngày 08-8-2023, tại Trụ sở Toà án nhân dân HUYỆN TY, TỈNH YÊN BÁI xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 134/2023/TLST-HNGĐ ngày 29-6-2023 về việc Ly hôn, tranh chấp về nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 21-7-2023 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Hoàng Thị H, sinh năm 1989. Có mặt.

Địa chỉ: Thôn BX, xã TĐ, HUYỆN TY, TỈNH YÊN BÁI.

2. *Bị đơn:* Anh Nguyễn Tuấn A, sinh năm 1987. Có mặt.

Địa chỉ: Thôn BX, xã TĐ, HUYỆN TY, TỈNH YÊN BÁI.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 29-6-2023, bản tự khai, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn Chị Hoàng Thị H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị H và Anh Nguyễn Tuấn A kết hôn trên cơ sở tự do tìm hiểu, tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã TĐ, HUYỆN TY, TỈNH YÊN BÁI, ngày 04/9/2013. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống tại Thôn BX, xã TĐ, HUYỆN TY, TỈNH YÊN BÁI hạnh phúc đến năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn do trong cuộc sống không tìm được tiếng nói chung, anh Tuấn A hay uống rượu về mắng chửi, dọa nạt chị H, mặc dù đã được hai bên gia đình hoà giải nhưng không thành, vợ chồng sống ly thân từ tháng 6 năm 2023 không quan tâm đến nhau. Nay chị H xác định tình cảm vợ chồng với anh Tuấn A không còn, đề nghị Toà án giải quyết cho chị được ly hôn với Anh Nguyễn Tuấn A.

Về con chung: Chị Hoàng Thị H và Anh Nguyễn Tuấn A có hai con chung là Nguyễn Hoàng Thu T, sinh ngày 08/4/2014 và Nguyễn Hoàng T, sinh ngày 03/3/2016. Ly hôn, chị H đồng ý theo nguyện vọng của con là để anh Tuấn A nuôi dưỡng cả hai con, chị H không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, bị đơn Anh Nguyễn Tuấn A trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Về thời gian, địa điểm kết hôn như Chị Hoàng Thị H trình bày là đúng. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hoà thuận hạnh phúc tại Thôn BX, xã TĐ, HUYỆN TY, TỈNH YÊN BÁI đến khi bố đẻ chị H mất thì chị H có biểu hiện chán nản, thường bỏ về nhà mẹ đẻ chơi hoặc bỏ đến nhà chị gái chơi không về nhà, anh Tuấn A đã khuyên bảo nhưng chị H không thay đổi. Nay anh Tuấn A xác định tình cảm vợ chồng với chị H vẫn còn, muốn Tòa án hoà giải để vợ chồng về sống đoàn tụ và không đồng ý ly hôn.

Về con chung: Anh Nguyễn Tuấn A công nhận vợ chồng có hai con chung là Nguyễn Hoàng Thu T, sinh ngày 08/4/2014 và Nguyễn Hoàng T, sinh ngày 03/3/2016. Nếu chị H kiên quyết ly hôn, anh Tuấn A nhận nuôi hai con theo nguyện vọng của con, không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân HUYỆN TY, TỈNH YÊN BÁI phát biểu quan điểm: Việc tuân theo pháp luật trong quá trình thụ lý, giải quyết và tại phiên tòa, Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đảm bảo đúng quy định của tố tụng dân sự. Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TY, tỉnh Yên Bái đề nghị Hội đồng xét xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Chị Hoàng Thị H

- Về điều luật áp dụng: Căn cứ vào Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị H được ly hôn Anh Nguyễn Tuấn A.

- Về con chung: Giao cháu Nguyễn Hoàng Thu T, sinh ngày 08/4/2014 và Nguyễn Hoàng T, sinh ngày 03/3/2016 cho Anh Nguyễn Tuấn A trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu T, cháu T đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác. Chị Hoàng Thị H không phải cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí và quyền kháng cáo: Theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh tụng. Tòa án nhân dân huyện Trấn Yên nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng*: Bị đơn Anh Nguyễn Tuấn A có đăng ký hộ khẩu tại Thôn BX, xã TĐ, HUYỆN TY, TỈNH YÊN BÁI nên yêu cầu ly hôn của Chị Hoàng Thị H thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân HUYỆN TY, TỈNH YÊN BÁI.

[2] *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Hoàng Thị H và Anh Nguyễn Tuấn A kết hôn trên cơ sở tự do tìm hiểu, tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã TĐ, HUYỆN TY, TỈNH YÊN BÁI vào ngày 04/9/2013 là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận.

Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống tại Thôn BX, xã TĐ, HUYỆN TY, TỈNH YÊN BÁI hạnh phúc một thời gian, đến năm 2020 vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do cuộc sống không tìm được tiếng nói chung, anh Tuấn A hay uống rượu về mắng chửi, dọa nạt chị H, mâu thuẫn đã được hai bên gia đình hoà giải nhưng không thành, vợ chồng sống ly thân nhau từ tháng 6 năm 2023 đến nay không ai còn quan tâm đến nhau. Mặc dù anh Tuấn A mong muốn vợ chồng về sống đoàn tụ nhưng anh lại không có biện pháp gì để cải thiện, khắc phục mâu thuẫn vợ chồng. Hội đồng xét xử nhận thấy hôn nhân giữa chị H và anh Tuấn A đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung thực tế không còn tồn tại, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó có căn cứ cho Chị Hoàng Thị H được ly hôn Anh Nguyễn Tuấn A theo quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình là phù hợp pháp luật.

[3] *Về con chung*: Chị Hoàng Thị H và Anh Nguyễn Tuấn A có hai con chung là Nguyễn Hoàng Thu T, sinh ngày 08/4/2014 và Nguyễn Hoàng T, sinh ngày 03/3/2016 đều có nguyện vọng được sống với bố. Ly hôn, chị H và anh Tuấn A cùng thống nhất để anh Tuấn A trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Thuỷ, cháu Trung. Vì vậy để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của con, cần giao cháu Nguyễn Hoàng Thu T và cháu Nguyễn Hoàng T cho Anh Nguyễn Tuấn A trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục là phù hợp. Xét thấy anh Tuấn A không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con, chị H không tự nguyện cấp dưỡng nuôi con nên Tòa án không xem xét giải quyết về cấp dưỡng nuôi con.

[4] *Về tài sản và nợ chung*: Chị Hoàng Thị H và Anh Nguyễn Tuấn A không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy, Tòa án không giải quyết quan hệ về tài sản và nợ chung.

[5] *Về án phí*: Chị Hoàng Thị H phải chịu án phí DSST ly hôn theo quy định của pháp luật.

[6] Tại phiên tòa, ý kiến phát biểu về quan điểm của Kiểm sát viên đã phù hợp với quy định pháp luật, phù hợp với điều kiện thực tế, khách quan của các đương sự nên cần chấp nhận.

[7] *Về quyền kháng cáo*: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Điều 28, Điều 35, Điều 147, Điều 235, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, Điều 56, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị H được ly hôn Anh Nguyễn Tuấn A.

2. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Hoàng Thu T, sinh ngày 08/4/2014 và Nguyễn Hoàng T, sinh ngày 03/3/2016 cho Anh Nguyễn Tuấn A trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu T, cháu T đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác. Chị Hoàng Thị H không phải cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Hoàng Thị H phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn được khấu trừ vào 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số AA/2022/0000444 tại Chi cục thi hành án dân sự HUYỆN TY, TỈNH YÊN BÁI ngày 29-6-2023.

4. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND huyện TY;
- Chi cục THADS huyện TY;
- UBND xã TĐ;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, TA, HSVA.

**TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Ngọc Phương